

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2021/HS-ST

Ngày: 11-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Khanh.

Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Vân Giang, bà Điều Thị Thúy Hà, ông Phạm Văn Thiện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hạnh, Thư ký Tòa án tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thảo, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 07 và 11 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2021/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Quàng Thị X (Tên gọi khác: không), sinh năm 1990, tại tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản B, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn H, sinh năm 1959 và bà Vi Thị L, sinh năm 1959; bị cáo chung sống như vợ chồng với Cà Văn Đ, sinh năm 1985 có 01 con chung, sinh năm 2008 (đã chết); tiền án: Không, tiền sự: Không.

Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/01/2021 đến ngày 23/01/2021 tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Quàng Thị X: Bà Nguyễn Thị Phượng, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/01/2021 Quàng Thị X đang ở nhà tại bản Phiêng Ban, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên thì nhận được điện thoại của Sính giới thiệu ở xã Na U, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đặt vấn đề thuê X vận chuyển Methamphetamine cho bạn của Sính nhà ở tỉnh Lạng Sơn, Sính sẽ trả công cho X 2 triệu đồng. Khoảng 22 giờ, ngày 15/01/2021 Sính gọi điện cho X hẹn gặp nhau

tại khu vực cầu A1 thành phố Điện Biên Phủ để giao ma túy, X đi xe máy đến điểm hẹn gặp Sênh giao cho X 10 túi Methamphetamine có tổng khối lượng 172,36 gam và Sênh đưa cho X 2 triệu đồng tiền công. X mang số ma túy đi ra khu vực chiếc xe tăng khu di tích lịch sử ở đầu cầu sắt Mường Thanh cũ cất giấu vào bụi cây. Khoảng 18 giờ, ngày 20/01/2021 một người đàn ông gọi điện thoại cho X giới thiệu là bạn của Sênh ở tỉnh Lạng Sơn đến nhận ma túy và đang đợi ở khu vực đầu cầu sắt (cầu Mường Thanh cũ) thành phố Điện Biên Phủ. Khoảng 20 giờ cùng ngày, X đi xe máy đến chỗ cất giấu lấy ma túy và gọi điện cho bạn của Sênh đến nhận tại khu vực đầu cầu sắt thuộc khu vực tổ 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ, khi X và người đàn ông đang giao nhận ma túy thì bị lực lượng biên phòng đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng của X còn người đàn ông bỏ chạy thoát.

Tại bản Kết luận giám định số: 192/GĐ-PC09 ngày 31/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- 10 (mười) mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Quàng Thị X gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018.

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Quàng Thị X là 172,36 gam.

Bản Cáo trạng số: 20/CT-VKS-P1, ngày 22/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố Quàng Thị X để xét xử về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm n, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Quàng Thị X từ 18 đến 19 năm tù và không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy 167,36 gam Methamphetamine còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định.

* Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động màu bạc hiệu OPPO.

- 01 xe máy nhãn hiệu HONDA màu nâu, số loại: DREAM, loại xe: Hai bánh, biển kiểm soát: 27H1-1307, số khung: RRKDCG1UM7XH02159, số máy: VTT24JL1P50FMG002159, xe đã qua sử dụng thu giữ của Quàng Thị X.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Thị X.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và Điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố và bản luận tội của Kiểm

sát viên tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nguyên nhân dẫn đến bị cáo phạm tội, điều kiện hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có việc làm ổn định, bản thân bị cáo nhận thức còn nhiều hạn chế; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, phạm tội trong lúc bị cáo đang có thai; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội trở về với gia đình và xã hội, không áp dụng khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Thực hiện lời nói sau cùng bị cáo Quàng Thị X thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không bị oan sai và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm vì điều kiện kinh tế của bị cáo và gia đình đang gặp nhiều khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo và không có việc làm ổn định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Quàng Thị X khai nhận: Vào khoảng 21 giờ, ngày 20/01/2021 tại khu vực tổ 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, khi Quàng Thị X đang có hành vi vận chuyển trái phép 172,36 gam Methamphetamine để bán cho bạn của Sênh ở tỉnh Lào Cai thì bị tổ công tác Phòng, phòng chống ma túy và tội phạm, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên phối hợp với Đoàn biên phòng Thanh Luông phát hiện bắt quả tang. Bị cáo khai nguồn gốc số ma túy đó là do Sênh đưa cho X và thuê X vận chuyển cho bạn của Sênh, Sênh đã trả công vận chuyển cho X 02 triệu đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo Quàng Thị X đúng như nội dung bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra được ghi nhận tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 20/01/2021 của tổ công tác Phòng, phòng chống ma túy và tội phạm, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên, bản tự khai, Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, Kết luận giám định số 192/GĐ-PC09 ngày 31/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ để xác định vào ngày 20/01/2021, bị cáo Quàng Thị X đã có hành vi vận chuyển trái phép 172,36 gam Methamphetamine với mục đích để kiếm lời.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự:

Điều 250. Tội vận chuyển trái phép chất ma túy

1. Người nào vận chuyển trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích sản xuất, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...b) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên;*

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội vận chuyển trái phép chất ma túy theo Điều luật viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Xét hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy để kiếm lời của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng. Mặc dù biết việc vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật, không nghĩ đến hậu quả mà bị cáo có thể gây ra cho xã hội, bị cáo đã cố ý trực tiếp vận chuyển trái phép chất ma túy để kiếm lời. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm pháp luật cần phải xử lý nghiêm.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tại thời điểm phạm tội bị cáo đang có thai nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để cân nhắc hình phạt phù hợp đối với bị cáo Quàng Thị X và xin miễn án phí cho bị cáo; bởi sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế; bị cáo đang bị bệnh Basedow và mang thai 08 tuần tuổi, điều kiện kinh tế khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo. Do đó, đề nghị của người bào chữa là có căn cứ để chấp nhận.

Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và các quy định của pháp luật. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt xét thấy trong vụ án này bị cáo Quàng Thị X không phải là người có chủ ý trong việc đi vận chuyển trái phép chất ma túy để kiếm lời; mà do điều kiện khách quan, một phần cũng do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, kém hiểu biết xã hội, thật thà, dễ tin người nên đã bị các đối tượng xấu lợi dụng dụ dỗ, dẫn dắt bị cáo vào con đường phạm tội; bị cáo có tuổi đời còn trẻ, chưa có chồng con, đang phải sinh sống cùng anh chị, điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo; chỉ vì hám lời mà nhất thời phạm tội; bị cáo có nhân thân tốt, đang bị bệnh Basedow và mang thai 08 tuần tuổi.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cho bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, để bị cáo thấy được chính sách khoan

hồng của Đảng và nhà nước đối với người sau khi phạm tội biết ăn năn hối cải, nhưng vẫn đảm bảo sự trừng phạt nghiêm khắc; răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự thì: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*.

Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp chính của bị cáo trước khi bị bắt là làm ruộng, không có nguồn thu nhập nào khác, bị cáo không có công việc ổn định, kinh tế gia đình còn gặp khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[5] Về vật chứng vụ án: Theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, vật chứng đã thu giữ của bị cáo cần xử lý như sau:

- Cần tịch thu tiêu hủy 167,36 gam Methamphetamine còn lại sau giám định.
- Cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động màu bạc, nhãn hiệu OPPO và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA màu nâu, số loại: DREAM, loại xe: Hai bánh, biển kiểm soát: 27H1-1307, số khung: RRKDCG1UM7XH02159, số máy: VTT24JL1P50FMG002159, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xét thấy bị cáo Quàng Thị X thuộc đồng bào dân tộc thiểu số, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Về các vấn đề khác:

Trong vụ án theo lời khai của bị cáo Quàng Thị X, người đàn ông thuê bị cáo vận chuyển ma túy tên là Sếnh trú tại xã Na U, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Qua điều tra xác minh tại xã Na U không có đối tượng nào tên là Sếnh, nên không có đủ căn cứ để xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Quảng Thị X phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự; điểm n, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Quảng Thị X 18 (mười tám) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 20/01/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* **Tịch thu tiêu hủy:** 167,36 gam Methamphetamine còn lại sau khi giám định.

* **Tịch thu sung Ngân sách nhà nước:**

- 01 (một) chiếc điện thoại di động màu bạc hiệu OPPO.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA màu nâu, số loại: DREAM, loại xe: Hai bánh, biển kiểm soát: 27H1-1307, số khung: RRKDCG1UM7XH02159, số máy: VVT24JL1P50FMG002159, xe đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 22/3/2021).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quảng Thị X.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 11/5/2021).

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo Quảng Thị X;
- Người bào chữa bà Nguyễn Thị Phượng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (Thông báo);
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I (TAND tối cao);
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Phan Văn Khanh